**PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH**

*Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không*

*Thời gian: 25/03/2001*

*Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore*

**Tập 128**

Chư vị đồng học, chào mọi người! Hôm nay chúng ta tiếp tục xem điều thứ sáu của thất giác chi là “định giác chi”, *“lúc phát các tam-muội liền khéo có thể hiểu rõ các sự hư giả trong thiền định, không sanh kiến ái”*. Sự giải thích này nói được rất hay. “Định” là tổng cương lĩnh tu hành, mấu chốt tu hành của Phật giáo chúng ta, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn đều là tu thiền định, các vị cần phải biết việc này. Pháp môn khác nhau chính là phương pháp tu thiền định khác nhau, tuy phương thức tu thiền định khác nhau nhưng mục đích là hoàn toàn như nhau. Hiện tại chúng ta dùng “trì danh niệm Phật”, đây là phương pháp, đây là phương thức, mục đích là tu thiền định; trong Tịnh độ không gọi là thiền định, mà gọi là “nhất tâm bất loạn”. Các bạn thử nghĩ xem, “nhất tâm bất loạn” chẳng phải là thiền định hay sao? Tên gọi không như nhau nhưng sự thật thì hoàn toàn giống nhau. Công phu của định có sâu cạn khác biệt, sự khác biệt này rất lớn.

Lấy Tịnh độ mà nói, bắt đầu từ “công phu thành phiến”, công phu thành phiến là thiền định thấp nhất. Như thế nào thì gọi là công phu thành phiến? Không bị cảnh giới bên ngoài quấy nhiễu, cổ đức gọi là “chính mình làm chủ được”, đây là vừa mới bắt đầu làm chủ được; sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần không bị cảnh giới sáu trần nhiễu loạn, đây gọi là làm chủ được. Hay nói cách khác, sáu căn của chúng ta, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngửi hương, lưỡi nếm vị, khi tiếp xúc cảnh giới thì không bị cảnh giới xoay chuyển, ở trong cảnh giới sẽ không khởi tham sân si mạn, sẽ không khởi thất tình ngũ dục, đây gọi là làm chủ được. Quý vị phải biết, đây là thiền định thấp nhất, chính là công phu của chúng ta đắc lực, trong Tịnh độ tông gọi là công phu thành phiến, đạt được công phu này thì khẳng định vãng sanh. Cho nên chúng ta phải ghi nhớ, nếu như căn và trần của chúng ta tiếp xúc với nhau mà còn bị ảnh hưởng bởi cảnh giới bên ngoài, người khác tán thán ta, ta rất vui mừng; mắng ta mấy câu, ta liền tức giận, như vậy không được rồi, như vậy không làm chủ được. Gió cảnh giới vừa thổi thì bạn lập tức liền dao động, người như vậy niệm Phật không thể vãng sanh, cho dù một ngày niệm một trăm ngàn tiếng, hai trăm ngàn tiếng Phật hiệu cũng không thể vãng sanh. Vì sao vậy? Vì công phu không thành phiến, chính là công phu không đắc lực, điều này rất quan trọng!

Nếu như nói thiền định cao cấp, thực tế mà nói thì một đời này của chúng ta rất không dễ gì đạt được, đừng nói cái khác, sơ thiền chúng ta cũng không có năng lực đạt được. Cho nên, tu hành Tịnh độ tông dễ hơn so với bất kỳ tông nào, đây là tương đối dễ dàng; nếu Phật hiệu của chúng ta không thể phục được phiền não thì không thể vãng sanh. Phương thức tu hành của Tịnh độ chính là khi căn và trần tiếp xúc nhau, tâm vừa động, cho dù là niệm thiện hay niệm ác, lập tức liền đề khởi Phật hiệu, đánh bạt ý niệm này đi, đây là phương pháp hạ công phu của Tịnh độ tông. Khi ý niệm vừa khởi, người xưa nói: “Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm.” Đến khi bạn không khởi ý niệm nữa thì bạn thành công, bạn không còn là phàm phu nữa, bạn đã là Phật Bồ-tát rồi; phàm phu thì chắc chắn khởi ý niệm, ý niệm vừa khởi thì liền đề khởi câu Phật hiệu, đây chính là giác, Phật hiệu chính là giác, đem vọng niệm này đổi đi. Trong thuận cảnh khởi tâm hoan hỷ, đem tâm hoan hỷ này đổi đi; trong nghịch cảnh khởi tâm sân giận, đem ý niệm sân giận này đổi đi, thảy đều đổi thành câu Phật hiệu, đây gọi là thật niệm Phật, biết niệm Phật! Cho nên dùng công phu ở chỗ nào? Dùng ở chỗ khởi tâm động niệm. Dùng đến lúc mà tất cả vọng niệm đều không khởi, đây chính là “lúc phát các tam-muội”. Tam-muội là tiếng Ấn Độ, dịch thành nghĩa Trung Quốc là chánh thọ, tức là hưởng thụ bình thường, cũng dịch là thiền định, cho nên thiền định là hưởng thụ bình thường.

Hai chữ “thiền định” này, đại sư Huệ Năng nói rất rõ ràng, cách nói của ngài hoàn toàn căn cứ theo những gì kinh Kim Cang nói: *“Không chấp vào tướng, như như bất động.”* Không chấp vào tướng là thiền, nói theo hiện nay thì không chấp vào tướng là quyết không bị cảnh giới bên ngoài nhiễu loạn, đây gọi là thiền; bên trong quyết không khởi tâm động niệm, đây gọi là định. Vĩnh viễn gìn giữ được bên ngoài lìa tướng, bên trong không động tâm, cảnh giới này hiện tiền thì gọi là “lúc phát các tam-muội”. Vào lúc này phải “khéo có thể biết rõ các sự hư giả trong thiền định”. Thế Tôn nói với chúng ta, thế gian có tám loại thiền định, đây là tám tầng thứ sâu cạn khác nhau. Sơ thiền, nhị thiền, tam thiền, tứ thiền, lại hướng lên trên gọi là tứ không định, hợp lại gọi là “tứ thiền, bát định”. Trong bát định bao gồm tứ thiền, không phải bên ngoài tứ thiền còn có bát định, không phải vậy. Đây là phần lớn, còn phần chi tiết thì rất nhiều. Trong sơ thiền, tầng thứ công phu mỗi mỗi không giống nhau, người chân thật dụng công, cảnh giới mỗi năm không như nhau, cảnh giới mỗi tháng không như nhau, cảnh giới mỗi ngày không như nhau, bạn liền hiểu được tầng thứ của thiền định phức tạp đến như vậy; phương pháp, phương thức để dùng thì vô lượng vô biên, cho nên gọi là vô lượng pháp môn, chúng ta phải biết những sự thật này. Thiền định là phương thức, không phải mục đích, cho nên nó cũng là pháp phương tiện, chứ không phải là pháp rốt ráo, quý vị nhất định phải hiểu. Bạn phải “biết rõ các sự hư giả trong thiền định”.

Có rất nhiều người tu thiền định, đắc thiền định, nhưng vì sao họ không ra khỏi tam giới, không chứng được thánh quả? Sai lầm chính là ở chỗ họ sanh khởi “kiến ái”. Cảnh giới của thiền định tốt, nhà Phật chúng ta thường nói “thiền duyệt vi thực”, cảnh giới đó cực an vui. Vừa vào được cảnh giới này, ham thích cảnh giới này thì hỏng rồi; vừa ham thích thì họ không thể nào nâng cao lên, họ sẽ ở trong cảnh giới này, vậy thì hết sức sai lầm! Tương lai chúng ta tu hành khế nhập cảnh giới này thì chính mình phải biết, trong kinh Kim Cang nói rất hay: *“Phàm những gì có tướng đều là hư vọng.”* Cảnh giới thiền định cũng là hư vọng, y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới đều không phải là thật, nên nhất định không được tham ái. Vừa sanh tâm hoan hỷ thì chính mình liền đọa lạc, không thể tiến lên thêm. Cho nên, vĩnh viễn phải nhớ rằng “không chấp vào tướng, như như bất động”, vĩnh viễn ghi nhớ, cho đến quả địa Như Lai vẫn là “không chấp vào tướng, như như bất động”. Hai câu nói này không có bờ mé, không thể nói: “Tôi đạt đến Bồ-tát Địa thượng[[1]](#footnote-1) rồi, đến quả giác viên mãn rồi thì đại khái có thể dừng lại.” Không thể được, vừa dừng liền sai, nhất định không được chấp trước. Vĩnh viễn đoạn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vĩnh viễn không còn, như vậy mới có thể khai trí tuệ. Trí tuệ là tùy theo sức định mà dần dần khai mở, sức định của bạn đạt đến trình độ nào thì trí tuệ của bạn liền đạt đến cảnh giới như thế đó; thiền định và bát-nhã tỉ lệ thuận với nhau, định công càng sâu thì trí tuệ cũng càng lớn.

Cho nên, người trời Tứ thiền, người trời Tứ không đối với tình hình trong sáu cõi của thế giới Ta-bà tường tận như lòng bàn tay, rất rõ ràng, rất sáng tỏ, vì sao họ không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi? Bởi vì họ có “kiến ái”. Chúng ta dùng hai loại chướng để nói, kiến là sở tri chướng, ái là phiền não chướng. Hai chướng này của họ mỏng hơn so với chúng ta, hai chướng của chúng ta vô cùng nghiêm trọng; thế nhưng họ chưa đoạn hai chướng này, cho nên không ra khỏi tam giới. Nếu muốn ra khỏi tam giới thì không thể có cái ái này, đối với cảnh giới trong thiền định nhất định không sanh thứ phiền não này, họ có kiến, kiến thì có phân biệt, cho nên tuy có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi, nhưng không thể ra khỏi mười pháp giới. Không ra khỏi mười pháp giới là do họ có kiến, đến khi nào đoạn hết kiến rồi thì liền ra khỏi mười pháp giới.

Trong kinh Kim Cang nói “bốn tướng, bốn kiến”, quý vị nên biết, nếu bạn có “ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng” thì bạn không thể ra khỏi sáu cõi luân hồi; tuy bốn tướng không còn, thế nhưng bạn vẫn còn “ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến”, vậy thì bạn không ra khỏi mười pháp giới. Giáo nghĩa trong nửa bộ sau của kinh Kim Cang sâu hơn so với nửa bộ trước, bạn làm được nửa bộ trước thì bạn ra khỏi sáu cõi luân hồi, có thể chứng được tứ quả A-la-hán; bạn làm được nửa bộ sau thì bạn ra khỏi mười pháp giới, bạn liền sanh đến nhất chân pháp giới, thế giới Hoa Tạng.

Người chân thật học Phật, người sáng tỏ thì biết được không có sanh tử. Người thế gian nói “sanh tử”, đây là mê hoặc, đích thực là một quan niệm sai lầm. Phải nên nói thế nào? Phải nên nói là “tử sanh”, ở nơi này chết rồi thì sanh ra ở nơi kia, tử sanh là thật, sanh tử là quan niệm sai lầm. Nhà Nho cũng hiểu được đạo lý này, nhà Nho không nói “thỉ chung”, mà nói “chung thỉ”; bạn nghĩ xem, chỗ này kết thúc thì chỗ kia bắt đầu, sanh mãi không ngừng. Nếu như nói sanh tử thì đó chính là một đoạn, vừa kết thúc thì xong rồi, liền không còn nữa, đây là kiến giải đoạn diệt, đoạn diệt là thuộc về tà kiến; sự thật là sanh mãi không ngừng, tất cả chúng sanh đều là sanh mãi không ngừng.

Không những là chúng sanh hữu tình, mà chúng sanh vô tình đều không ngoại lệ. Nhà khoa học hiện nay đã nói “vật chất bất diệt”. Vật chất bất diệt chính là vật có kết thúc và bắt đầu, cái này kết thúc rồi thì bên kia lại có sự bắt đầu. Ba mươi tháng chạp qua rồi, hôm sau lại là ngày mồng một năm mới, vì vậy “chung thỉ” là chính xác, “thỉ chung” chẳng phải là xong rồi sao? Thỉ chung thì không còn nữa, là chung thỉ. Tử sanh, đó chính là sanh mãi không ngừng. Chính bởi vì chân tướng sự thật này nên chúng ta mới phải dụng công tu hành, không thể nói một đời thì hết rồi, không phải vậy, thời gian về sau là vô cùng vô tận. Con người phải cầu tốt, đời đời kiếp kiếp đều tốt, đời sau thù thắng hơn đời trước, như vậy thì có ý nghĩa, có giá trị, mà không phải chỉ cầu ở đời này. Đời đời kiếp kiếp đều tốt thì đời này đương nhiên tốt, thế nhưng cái “đương nhiên tốt” này chỉ có chính bạn biết, chỉ có người cùng cảnh giới, cùng cấp độ với bạn biết, hoặc là người cấp độ cao hơn bạn biết, người không bằng bạn thì không biết.

Thí dụ nói, Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa ở đời, ngài trải qua đời sống vật chất “ba y một bát”, đó là thật tốt! Chúng ta ngày nay nhìn thấy đời sống này của ngài quá khổ, quá đáng thương, mỗi ngày phải xin ăn. Chúng ta cảm thấy ngài khổ, còn ngài thì cảm thấy thật tốt, cho nên người không cùng cảnh giới với ngài thì không biết. Người hiện đại chúng ta, dùng lời chân thật mà nói là bị văn minh vật chất làm ô nhiễm, ô nhiễm đã quá lâu rồi, sai lâu thành đúng, cho rằng chúng ta trải qua đời sống này tốt, so với Thích-ca Mâu-ni Phật vào thời đó thù thắng hơn quá nhiều, kỳ thật đây gọi là điên đảo, đời sống của Thích-ca Mâu-ni Phật vào thời đó mới là tốt nhất. Bạn xem, ngài chỉ có ba y một bát, ba y đều rất mỏng, không phải rất dày, việc này mọi người đều biết; cho dù thời tiết giá lạnh, hoặc là thời tiết nóng bức, ngài cũng chỉ có ba y. Thể năng của chúng ta ngày nay đã mất, thời tiết lạnh thì phải mặc thêm quần áo, thời tiết nóng thì phải mặc ít quần áo, chúng ta không thể tự tại bằng Phật Bồ-tát.

Ngày trước, ở nơi đây tôi có in truyện ký của Phật sống Kim Sơn, do pháp sư Lạc Quán viết. Người này có thật, không phải giả, chính là pháp sư Diệu Thiện của chùa Kim Sơn ở Trấn Giang - Giang Tô, vào đầu năm Dân Quốc. Sự tích của ngài có chút giống như trong tiểu thuyết viết về ngài Tế Công vậy, ngài mặc một cái áo khoác vải dài, chỉ một cái như vậy, mùa đông mặc cái áo đó, mùa hè cũng mặc cái áo đó. Dù lạnh đến thế nào, ngài cũng một chiếc áo đó, ngài không lạnh; dù nóng đến thế nào, ngài cũng mặc chiếc áo đó, ngài không đổ mồ hôi. Cả đời ngài không tắm rửa, đi chân không, dù gió thổi hay dãi nắng dầm mưa thì ngài cũng không bị cảm. Chúng ta bị mưa ướt một chút thì liền bị cảm ngay, thể năng của chúng ta mất rồi, các ngài thì không như vậy.

Thổ dân ở Úc sống ở vùng sa mạc trong đất liền. Họ không mặc quần áo, nam nữ đều không mặc quần áo. Chúng ta nhìn thấy thì cho rằng “đây là người man rợ”. Nhưng kỳ thật, họ nói họ là người thuần chân, họ nói chúng ta đã bị những văn minh vật chất này làm ô nhiễm sức khỏe tinh thần, ô nhiễm sức khỏe thể chất rồi. Về mặt tâm linh thì tâm của họ thanh tịnh, họ không có phân biệt, không có chấp trước, không có vọng tưởng, đời sống tự tại biết bao! Mỗi ngày họ trải qua đời sống như thế nào? Họ đi du ngoạn khắp nơi. Họ không có nhà, cũng không có phòng ốc. Chính phủ Úc xây cho họ phòng ốc, họ đều không ở, họ đem phòng ốc làm kho chứa, làm phòng chứa đồ. Họ ngủ thì nhất định ngủ ngoài trời, gió thổi mưa rơi cũng không hề gì, họ không bị bệnh. Chúng ta trải qua ngày tháng như vậy, một ngày cũng không thể sống được, thể năng của chúng ta bị mất rồi. Trong tâm của chúng ta là một đống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không buông xuống được.

Cho nên nhìn thấy họ, bạn nghĩ thử xem, đích thực là có đạo lý, họ hoàn toàn thuận theo đại tự nhiên, không tạo nghiệp! Không tạo nghiệp, vậy tại sao họ đến thế gian này? Họ đến thế gian này là để tiêu nghiệp, họ không phải tạo nghiệp, họ đến là để thọ báo, đến để tiêu nghiệp. Cho nên linh tánh của họ rất cao, rất nhiều việc họ có thể biết trước, đây là nguyên nhân gì? Thiền định; tâm của họ định, định có thể đột phá rất nhiều chiều không gian khác nhau, cho nên họ đối với rất nhiều sự việc đều có thể biết trước. Chúng tôi tin tưởng, chúng tôi biết đây là bản năng, chúng ta đã mất đi khả năng này. Tại sao chúng ta không thể biết trước, không thể sáng tỏ giống như họ? Bởi vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đã phá hỏng khả năng này của chúng ta. Hoàn cảnh đời sống văn minh vật chất của chúng ta đã phá hỏng thể năng của chúng ta rồi, [khiến chúng ta] không chịu nổi gió thổi mưa rơi. Đời sống của họ, thức ăn của họ, bất cứ thứ gì ở nơi hoang dã họ cũng đều có thể ăn, chúng ta thì không được. Kiến mà họ cũng có thể ăn, côn trùng cũng có thể ăn, thứ gì họ cũng có thể ăn; nếu chúng ta ăn những thứ này thì lập tức liền bị bệnh, sẽ không chịu nổi.

Cho nên chúng ta phải biết, cảnh giới của thiền định không phải là cứu cánh viên mãn, vậy chúng ta mới có thể không ngừng nâng lên cao. Giáo dục của Phật-đà không có gì khác là ngoài việc giúp chúng ta khôi phục linh tánh, hiện tại người thông thường gọi là “khôi phục bản năng của chúng ta”, người hiện nay gọi là “thể năng”, như vậy mà thôi, đây là Phật pháp. Linh tánh chính là “trí tuệ bát-nhã sẵn có trong tự tánh” mà trong kinh điển đã nói, không gì không biết, không gì không thể; Phật nói tất cả chúng sanh đều có, “nhưng bởi vì vọng tưởng, chấp trước nên không thể chứng đắc”. Một câu nói của Phật đã nói toạc ra hết cả. Đức năng, đức là năng lực, nhà Phật gọi là “đức tướng”, tướng là tướng hảo, năng lực và tướng hảo đều viên mãn đầy đủ, không kém khuyết chút nào. Cho nên, giáo dục của nhà Phật nhằm khôi phục trí tuệ, bản năng của chúng ta mà thôi. Trong đây có phương pháp, có lý luận, y theo phương pháp lý luận này mà tu học thì chúng ta có thể dần dần khôi phục được.

Trong tất cả các tôn giáo, đích thực Phật pháp nói viên mãn nhất, nói tỉ mỉ nhất. Kinh điển của Phật giáo rất nhiều, Thích-ca Mâu-ni Phật năm xưa ở đời đã giảng 49 năm, mỗi ngày đều giảng, những người có duyên gặp được Phật-đà, học tập với Thích-ca Mâu-ni Phật, không ai mà không thành tựu. Đến khi chúng ta “phát các tam-muội”, đột phá các chiều không gian, chúng ta đều có thể thấy được rất nhiều cảnh giới, thấy được y chánh trang nghiêm của mười pháp giới. Thế nhưng bạn không được tham luyến, nhất định phải nhớ kỹ. Định giác chi, giác của định là gì? Giác ấy là cảnh giới trong định, cũng chính là điều mà trong kinh Kim Cang nói: *“Tất cả pháp hữu vi như mộng, huyễn, bọt, bóng”*, cùng cảnh giới trước mắt chúng ta là như nhau, đều không phải chân thật; cho nên bạn có thể thọ dụng, chứ không được chấp trước. Bạn thọ dụng thì bạn thật sự được an lạc; nếu bạn chấp trước thì bạn sẽ sanh phiền não, vậy thì bạn sai rồi. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến chỗ này.

1. Bồ-tát Địa thượng (地上菩薩): Bồ-tát tu hành trọn một đại a-tăng-kì kiếp thì bắt đầu đoạn được một phần Hoặc, chứng được một phần Lý, đó gọi là Hoan hỷ địa, là Sơ địa. Từ Sơ địa trở lên có Thập địa, nếu tu hành đầy đủ hai đại a-tăng-kì kiếp thì đến Phật quả. Do đó, trước Sơ địa gọi là Địa tiền, từ Sơ địa trở lên gọi là Địa thượng; Địa tiền là phàm phu Bồ-tát, Địa thượng là Pháp thân Bồ-tát. [↑](#footnote-ref-1)